TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 87/2023/QĐST-DS	*Tp.Cao Lãnh, ngày 27 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 641/2023/TLST - DS, ngày 15 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: Số 02, đường L, phường T, huyện B, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng: Ông Phạm Toàn V, sinh năm 1976, chức vụ: Tổng giám đốc. Địa chỉ: Số 02, đường L, phường T, huyện B, thành phố H. Là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của ông Phạm Toàn V: Ông Khương Văn B – sinh năm 1973. Địa chỉ: Số 5-7, đường N, Phường 1, thành phố C, tỉnh Đ. Là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 2966, ngày 01/12/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng N)

Bị đơn: Nguyễn Thị Huỳnh G, sinh năm 1983.

Hộ khẩu thường trú: Tổ 9, ấp 5B, xã T, huyện T, tỉnh K.

Địa chỉ: Tổ 1, Khóm 1, Phường 1, thành phố C, tỉnh Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Mạnh C, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ 1, Khóm 1, Phường 1, thành phố C, tỉnh Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng N yêu cầu bà Nguyễn Thị Huỳnh G và ông Trần Mạnh C liên đới trả cho Ngân hàng N số tiền vốn và tiền lãi tính đến ngày 13/11/2023 tổng cộng là 6.580.578.200 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 14/11/2023 đến ngày bà Nguyễn Thị Huỳnh G và ông Trần Mạnh C trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất được quy

định tại Hợp đồng tín dụng số 6502-LAV-202201937 ngày 14/11/2022 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 6502-LAV-202201937/SĐBS ngày 15/03/2023.

Bà Nguyễn Thị Huỳnh G và ông Trần Mạnh C đồng ý liên đới trả cho Ngân hàng N số tiền vốn và tiền lãi tính đến ngày 13/11/2023 tổng cộng là 6.580.578.200 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 14/11/2023 đến ngày bà Nguyễn Thị Huỳnh G và ông Trần Mạnh C trả hết nợ cho Ngân hàng theo lãi suất được quy định tại Hợp đồng tín dụng số 6502-LAV-202201937 ngày 14/11/2022 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 6502-LAV-202201937/SĐBS ngày 15/03/2023.

Trường hợp, bà Nguyễn Thị Huỳnh G và ông Trần Mạnh C không trả tiền thì bà Nguyễn Thị Huỳnh G và ông Trần Mạnh C đồng ý Ngân hàng N có quyền được xử lý tài sản thế chấp (là đất và căn nhà gắn liền với đất thuộc thửa đất số 86, tờ bản đồ số 49, đất tọa lạc tại Phường 1, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất: Số vào sổ cấp GCN: CS02578, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 22/09/2020) theo Hợp đồng thế chấp số 02112111.048/1/HĐTC ngày 14/12/2021 để thu hồi khoản tiền vay và tiền lãi.

Về tiền án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Huỳnh G và ông Trần Mạnh C đồng ý tự nguyện liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 57.290.289 đồng.

Ngân hàng N được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 57.353.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000043 ngày 14/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố C, tỉnh Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh ĐT;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Liên